

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HNGĐ-ST
Ngày 22-9-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 71/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 giữa, các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hoài Th; nơi cư trú: Số 31+32 T4 CT1 lô 3 T, phường C, quận N, thành phố H; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Đặng Đình P; nơi cư trú cuối cùng: Số 31+32 T4 CT1 lô 3 T, phường C, quận N, thành phố H; hiện bị tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 06/2019/QĐST-DS ngày 17/6/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/7/2022, bản tự khai nguyên đơn là chị Lê Thị Hoài Th trình bày:

Năm 2000, chị và anh Đặng Đình P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, gia đình hai bên có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán Việt N, có đăng ký kết hôn ngày 30/10/2000. Tại Ủy ban nhân dân phường C, quận N, thành phố H (nay là quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

Quá trình sau khi kết hôn chị và anh P chung sống hạnh phúc và sinh được hai con. Thời gian sau này phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm, lối sống và do làm ăn thua lỗ kinh tế vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nên từ tháng 6 năm 2018, anh P đã bỏ nhà đi đâu ở đâu gia đình không biết, không liên lạc và không có tin tức gì từ đó đến nay. Chị và gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có thông tin gì về anh P. Từ đó đến nay chị và anh P sống ly thân không còn quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Do anh P bỏ đi nên chị có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Đặng Đình P mất tích. Ngày 17/6/2022, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định số 06/2022/QĐDS-ST tuyên bố anh Đặng Đình P mất tích. Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, để ổn định cuộc sống yên tâm làm ăn nuôi con, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Đình P.

- Về con chung: Chị Lê Thị Hoài Th và anh Đặng Đình P có hai con chung là Đặng Thị Hoài L, sinh ngày 06/11/2000 (hiện đã trưởng thành) và Đặng Hoài N, sinh ngày 19/8/2007. Từ khi anh Đặng Đình P bỏ đi mất tích cho đến nay chị vẫn chăm sóc giáo dục con. Vì vậy chị đề nghị được nuôi con Đặng Hoài N. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Hoài Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

* Nguyên đơn chị Lê Thị Hoài Th vắng mặt nhưng đã có quan điểm giải quyết vụ án và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt; Tòa án công bố lời khai của chị Th.

* Bị đơn anh Đặng Đình P vắng mặt tại phiên tòa, đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 06/2022/QĐDS-ST ngày 17/6/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tòa án đã thu thập chứng cứ đối với gia đình, đại diện khu dân cư giữa chị Lê Thị Hoài Th và anh Đặng Đình P, thể hiện: Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 10 năm. Đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do làm ăn thua lỗ kinh tế khó khăn, nên từ tháng 6 năm 2018, anh P đã bỏ nhà đi khỏi nơi cư trú. Do vậy chị Th có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Đặng Đình P mất tích. Nay, mâu thuẫn của chị Th và anh P đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Th đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P, đề nghị Tòa án bảo vệ quyền lợi người phụ nữ giải quyết theo quy định của pháp

luật; về con chung: Anh, chị có hai con chung là Đặng Thị Hoài L, sinh ngày 06/11/2000 (hiện đã trưởng thành) và Đặng Hoài N, sinh ngày 19/8/2007. Đề nghị Tòa án giao con Đặng Hoài N cho chị Th nuôi; về việc chia tài sản: Địa P không có ý kiến gì.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cũng như không có quan điểm giải quyết vụ án, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất và phiên tòa lần thứ hai không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh Đặng Đình P.

Quan điểm giải quyết vụ án: Mâu thuẫn của chị Th và anh P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a khoản 1 Điều 203; Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị định số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Hoài Th, chị Lê Thị Hoài Th được ly hôn với anh Đặng Đình P; về việc nuôi con: Anh, chị có hai con chung là Đặng Thị Hoài L, sinh ngày 06/11/2000 (hiện đã trưởng thành) và Đặng Hoài N, sinh ngày 19/8/2007; giao con Đặng Hoài N cho chị Th nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Th không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết; về việc chia tài sản: Chị Th không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết; về án phí: Chị Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:
- + Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là quan hệ pháp luật về ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn Đặng Đình P có nơi cư trú cuối cùng tại địa bàn quận Ngô Quyền nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về sự vắng mặt của nguyên đơn:

[2] Chị Lê Thị Hoài Th có đơn đề nghị Tòa án xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về sự vắng mặt của bị đơn:

[3] Anh Đặng Đình P đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 06/2022/QĐDS-ST ngày 17/6/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nên thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự, vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[4] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Hoài Th và anh Đặng Đình P được xác lập từ ngày 30/10/2000. Tại Ủy ban nhân dân phường Cát Bi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (nay là quận Hải An, thành phố Hải Phòng). Đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận và sinh được hai con. Sau này vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm, lối sống và do anh P làm ăn thua lỗ kinh tế, nên từ tháng 6 năm 2018, anh P đã bỏ nhà đi đâu ở đâu gia đình không biết, không liên lạc và không có tin tức gì từ đó đến nay. Từ đó đến nay chị và anh P sống ly thân không còn quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Vì vậy, chị Th yêu cầu Tòa án tuyên bố anh P mất tích. Ngày 17/6/2022, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định số 06/2022/QĐDS-ST tuyên bố anh Đặng Đình P mất tích. Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, để ổn định cuộc sống làm ăn nuôi con, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Hoài Th.

[6] Về việc nuôi con: Chị Lê Thị Hoài Th và anh Đặng Đình P có 02 con chung là Đặng Thị Hoài L, sinh ngày 06/11/2000 (hiện đã trưởng thành) và Đặng Hoài N, sinh ngày 19/8/2007. Hội đồng xét xử xét: Hiện anh Đặng Đình P đã bị

Tòa án tuyên bố mất tích, từ khi anh P bỏ đi cho đến nay chị Th vẫn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con. Hơn nữa con có nguyện vọng ở với chị Th, để đảm bảo sự ổn định về mặt tâm lý, sự phát triển về mọi mặt cho các con, nên giao cho chị Th nuôi con Đặng Hoài N cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Th không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về việc chia tài sản: Chị Lê Thị Hoài Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[8] Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Lê Thị Hoài Th phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[9] Chị Lê Thị Hoài Th và anh Đặng Đình P được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 207; Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Hoài Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hoài Th được ly hôn với và anh Đặng Đình P.

2. Về việc nuôi con: Giao con Đặng Hoài N, sinh ngày 19/8/2007 cho chị Lê Thị Hoài Th trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Th không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về việc chia tài sản: Chị Lê Thị Hoài Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Hoài Th phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006692 ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Lê Thị Hoài Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Chị Lê Thị Hoài Th và anh Đặng Đình P vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 30/10/2000);
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Phượng

